

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHÈ BIÊN HỒ**

**BIÊN HỒ SỐ: 16/CV-CBTT-BHG**  
V.V. Báo cáo thường niên năm 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Chu Páh, ngày 05 tháng 04 năm 2019*

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên Công ty: Công ty Cổ Phần Chè Biên Hồ
2. Mã chứng khoán: BHG
3. Địa chỉ trụ sở chính: Thôn 5, Xã Nghĩa Hưng, Huyện Chu Páh Tỉnh Gia Lai.
4. Điện thoại: : 0269 3845567 FAX: 0269 3842106
5. Người thực hiện công bố thông tin: Bà Dương Thùy Phương Lan - Kiểm soát viên
6. Loại thông tin:

Định kỳ  24h  Bất thường  Theo yêu cầu  Khác

7. Nội dung thông tin công bố:

- Công ty Cổ phần Chè Biên Hồ xin công bố thông tin:

Báo cáo thường niên năm 2018

- Thông tin này đã được công bố trên website của Công ty ngày 05/04/2019 tại địa chỉ: <http://bienhotea.com.vn/quanhecodong>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*Nơi nhận:*

- Như kính gửi;
- Các TV HĐQT, BKS;
- Công bố website;
- Lưu VT.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT**

**KIỂM SOÁT VIÊN**

**Dương Thùy Phương Lan**



## PHỤ LỤC SỐ 04 BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN CHÈ BIỂN HỒ

Năm Báo cáo: 2018

### I. Thông tin chung

#### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHÈ BIỂN HỒ**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5900188843
- Vốn điều lệ: 89.356.430.000 đồng
- Vốn đầu tư của CSH: 89.356.430.000 đồng
- Địa chỉ : Thôn 5, xã Nghĩa Hưng, huyện Chư Păh , tỉnh Gia Lai, Việt Nam
- Số điện thoại: 0269 3845571
- Số fax: 0269 3842106
- Email: [bhtgialai@yahoo.com.vn](mailto:bhtgialai@yahoo.com.vn)
- Website: [Bienhotea.com.vn](http://Bienhotea.com.vn)
- Mã cổ phiếu : BHG
- Quá trình hình thành và phát triển

+ Công ty Cổ phần Chè Biển Hồ được chuyển đổi từ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Chè Biển Hồ, là tiền thân của Nông trường Chè Biển Hồ tiếp quản ngày 09/05/1975 ;

+ Ngày 07/03/1980 đổi tên thành lập Xí nghiệp NCN chè Biển Hồ thuộc Liên hiệp các xí nghiệp chè Việt Nam.

+ Ngày 01/03/2007 Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai ra quyết định số 16/QĐ-UB về việc đổi tên Xí nghiệp NCN chè Biển Hồ thành Công ty Chè Biển Hồ.

+ Ngày 01/09/2010 Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai ra quyết định số 595/QĐ-UBND về việc phê duyệt đề án chuyển đổi Công ty chè Biển Hồ thành công ty TNHH MTV Chè Biển Hồ và điều lệ tổ chức hoạt động của công ty.

+ Ngày 13 tháng 9 năm 2018 Công ty cổ phần Chè Biển Hồ đã được đăng ký kinh doanh và chính thức hoạt động.

+ Ngày 30/10/2018, là ngày giao dịch đầu tiên của Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chè Biển Hồ trên thị trường Upcom tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà nội với số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch là 3.856.665 cổ phiếu (cổ phiếu trúng đấu giá), giá trị chứng khoán đăng ký giao dịch là 38.566.650.000 đồng;



CÔNG TY CỔ PHẦN CHÈ BIỂN HỒ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

+Ngày 19/11/2018, Trung tâm Lưu ký Chứng Khoán Việt nam nhận lưu ký số lượng cổ phiếu bổ sung 5.078.978 cổ phiếu(cổ phiếu các đối tượng khác), trị giá cổ phiếu đăng ký bổ sung là 50.789.780.000 đồng

Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 8.935.643 cổ phiếu

Tổng giá trị cổ phiếu đăng ký là 89.356.430.000 đồng

+Ngày 30/11/2018 Công ty cổ phần Chè Biển Hồ trở thành Công ty Đại chúng.

## 2. Ngành nghề và Địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề sản xuất kinh doanh:

+ Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh Mã số: 8299

khác còn lại chưa được phân vào đâu- *Chi tiết : Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh*

+Trồng cây Cà phê Mã số: 0126

+Hoạt động dịch vụ trồng trọt Mã số: 0161

+Trồng cây Chè Mã số: 0127

+Vận tải hành khách đường bộ khác Mã số: 4932

+Sản xuất thực phẩm khác chưa được Mã số: 1079

Phân vào đâu-*Chi tiết : Chế biến Chè, cà phê*

+Bán buôn chuyên doanh khác chưa được Mã số: 4669

Phân vào đâu-*Chi tiết : Kinh doanh vật tư nông nghiệp- Mua bán thuốc bảo vệ thực vật.*

+Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục Mã số: 5610

Vụ lưu động

Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ Mã số: 4620

gỗ, tre, nứa) và động vật sống- *Chi tiết: mua bán hàng nông sản (trừ mủ cao su)*

+Bán buôn thực phẩm- *Chi tiết: mua bán* Mã số: 4632 (chính)

*Xuất nhập khẩu chè, cà phê*

+Trồng cây hồ tiêu Mã số: 0124

+Nghiên cứu khoa học và phát triển công Mã số: 7214

Nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp.

- Địa bàn kinh doanh:

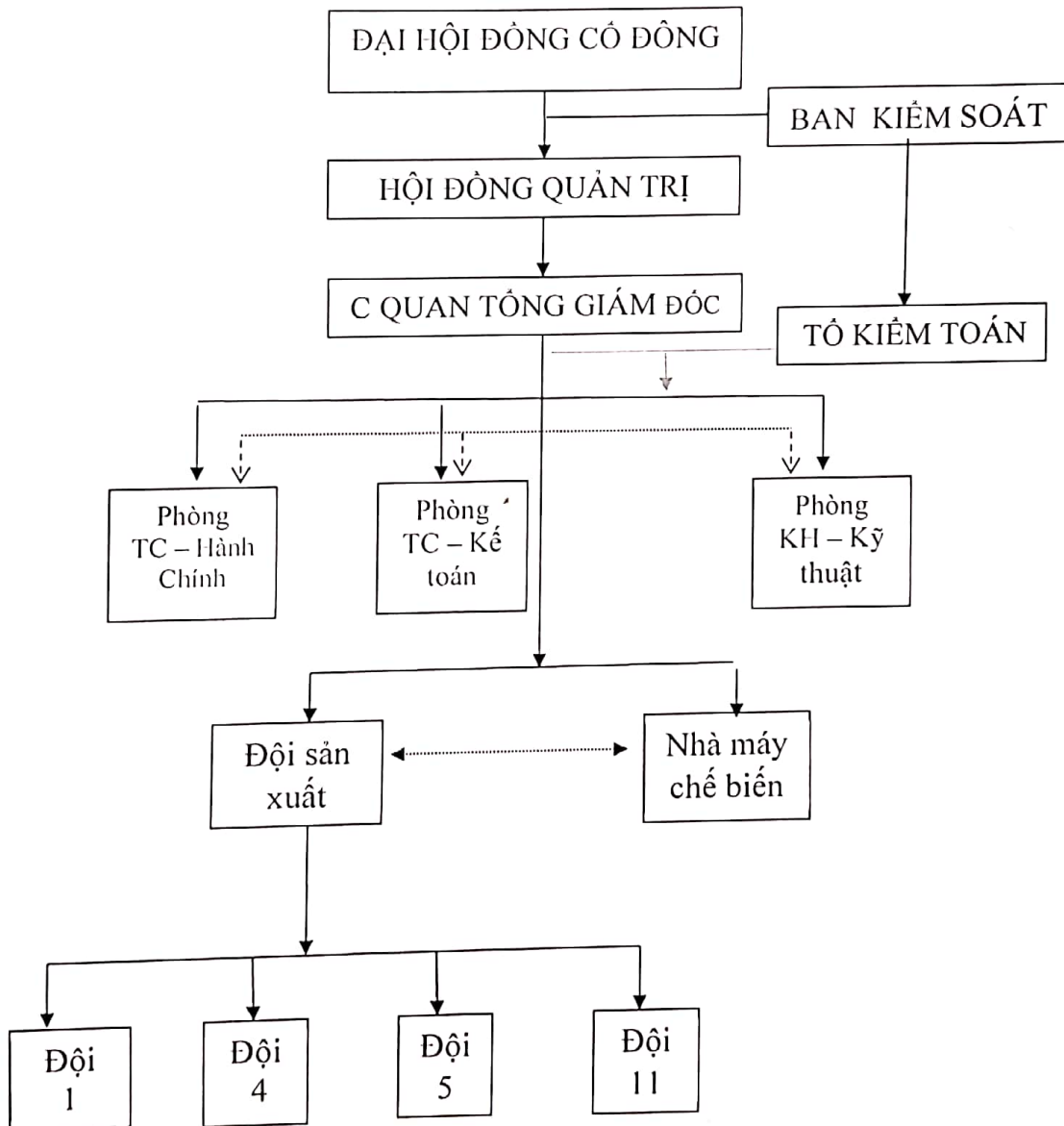
+Miền Trung, Miền nam và xuất khẩu.

## 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

-Mô hình quản trị: theo mô hình công ty cổ phần



**SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CHÈ BIÊN HÒ**



-Cơ cấu bộ máy quản lý:





- Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có quyền lực cao nhất Công ty, quyết định định hướng phát triển của Công ty, bầu hoặc bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát .....

- Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị là cơ quan đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền của Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.

Năm 2018, Hội đồng quản trị gồm 7 thành viên:

+Ông: Trịnh Quang Hưng	-	Chủ tịch
+Ông: Trịnh Đình Trường	-	Ủy viên
+Bà: Nguyễn Thị Phương	-	Ủy viên
+Ông: Phạm Văn Cường	-	Ủy viên
+Ông: Phạm Khắc Tuấn	-	Ủy viên
+Ông: Nguyễn Đăng Văn	-	Ủy viên
+Ông: Nguyễn Trung Kiên	-	Ủy viên

- Ban Kiểm Soát:

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, Thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Ban Kiểm soát gồm có 03 người:

+Bà: Tôn Nữ Thị Thu	-	Trưởng ban
+Bà: Dương Thị Phương Lan	-	Thành viên
+Bà: Lê Thị Vinh	-	Thành viên

- Cơ quan Tổng giám đốc:

Cơ quan Tổng Giám đốc gồm Tổng Giám đốc và Phó tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, Tổng Giám đốc là người đại diện Pháp luật của Công ty và điều hành mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh và công việc khác thuộc thẩm quyền của Công ty. Cơ cấu Cơ quan tổng giám đốc gồm có:

+Ông: Trịnh Đình Trường	-	Tổng Giám đốc
+Bà: Nguyễn Thị Phương	-	Phó Tổng Giám đốc
+Ông: Phạm Khắc Tuấn	-	Phó Tổng Giám đốc
+Bà: Lâm Thị Hòa	-	Phó Tổng Giám đốc

- Kế toán trưởng:

Do Chủ tịch hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu trách nhiệm về tài chính kế toán của Công ty:

+Ông: Nguyễn Văn Hưởng

- Phòng Tổ chức-Hành chính

Giúp Ban lãnh đạo công ty thực hiện các thủ tục hành chính, theo dõi nhân sự, các chế độ chính sách cho người lao động, tiền lương và các công việc khác liên quan.



- Phòng Tài chính-Kế toán

Thực hiện công tác kế toán thống kê, thông tin kinh tế, các hoạt động liên quan đến quản lý tài chính.

Đảm bảo nguồn vốn để đáp ứng nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, kiểm tra, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn, tài sản của Công ty;

Tổ chức hạch toán, thống kê kế toán, phản ánh chính xác, đầy đủ các số liệu, tình hình luân chuyển các loại vốn trong sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật

Lập kế hoạch sản xuất kinh doanh, xây dựng định mức kỹ thuật và phương án khoán lao động;

Lập kế hoạch cung ứng vật tư, nguyên liệu, nhiên liệu nhằm đáp ứng kịp thời cho hoạt động sản xuất, kinh doanh

Cập nhật báo cáo tiến độ các dự án đầu tư đúng quy định.

- Nhà máy chế biến Chè

Chế biến các loại chè nội địa và xuất khẩu theo nhu cầu của khách hàng;

Sản xuất Chè đúng qui trình kỹ thuật và kiểm tra chặt chẽ các công đoạn chế biến.

- Đội sản xuất:

Có 04 đội sản xuất : Đội 1, Đội 4, Đội 5 và Đội 11

Chức năng sản xuất vùng nguyên liệu Chè và Cà phê, do đó các đội thực hiện các quy trình chăm sóc và thu hoạch đúng kỹ thuật và thời vụ.

4. Định hướng phát triển

- Nâng cao hiệu lực quản lý doanh nghiệp nhằm mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận đảm bảo lợi ích Công ty, Nhà nước và Cổ đông .

-Chiến lược phát triển ngắn hạn và dài hạn: ngoài chủ lực cây chè và cà phê, chiến lược công ty sẽ đa dạng hóa cây trồng ngắn ngày và khai thác ngành nghề kinh doanh khác để đảm bảo thu nhập cho dân sinh trên địa bàn Công ty sản xuất.

5. Các rủi ro

-Rủi ro về kinh tế: Chè và Cà phê là cây công nghiệp và nằm trong lĩnh vực nông nghiệp nên các hộ nông dân tự phát trồng sản xuất tràn lan làm cho thị trường cạnh tranh về giá bán đầu ra không hấp dẫn, ba năm trở lại đây giá rất thấp. Năm 2018, rủi ro về giá không tăng.

-Rủi ro về sản xuất:

+Đối với sản xuất Chè : Thiết bị nhà máy cũ lạc hậu, mới tiếp nhận từ doanh nghiệp cổ phần hóa nên còn sản xuất theo dây chuyền công nghệ chế biến thô sơ chưa được nâng cấp.

+Đối với sản xuất Cà phê: Thừa kế cơ chế khoán từ doanh nghiệp cổ phần hóa, vườn cây già cỗi.

Do đó rủi ro về sản xuất là năng suất chế biến chè thấp và năng suất sản lượng cà phê không cao.



*-Rủi ro về sản phẩm:*

+Sản phẩm chè mới sản xuất phần lớn là sơ chế, chưa có mẫu mã cạnh tranh với các nhà sản xuất khác, thị trường tiêu thụ nội địa kém.

+Sản xuất Cà phê mới tách vỏ thành nhân xô, chưa có nhà máy chế biến.

Nên rủi ro về giá cả không cao.

*-Rủi ro về đầu vào*

Chi phí về nguyên vật liệu, chất đốt, nhân công...ngày càng tăng làm giá thành sản phẩm cũng tăng.

Các rủi ro nêu trên ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của Công ty, dẫn đến lợi nhuận giảm.

**II. Tình hình hoạt động trong năm**

*1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh*

-Trong năm 2018, mới hoạt động được hơn 03 tháng, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các viên chức quản lý đã cố gắng hoàn thành nhiệm vụ;

-Thông qua các giải pháp về vốn đã kịp thời, chủ động, khắc phục khó khăn để Công ty ổn định sản xuất kinh doanh, bước đầu có hiệu quả, củng cố được lòng tin của cổ đông, đối tác và khách hàng.

-Tình hình thực hiện: Năm 2018, Doanh thu đạt 17,979 tỷ đồng, lợi nhuận 1,222 tỷ đồng, nộp ngân sách 0,591 tỷ đồng

*2. Tổ chức và nhân sự*

-Danh sách ban điều hành:

**\*Chủ tịch Hội đồng quản trị**

Họ và tên:	<b>Trịnh Quang Hưng</b>
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	20 - 05 - 1960
Nơi sinh:	Thanh Hóa
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Hà Ngọc, Hà Trung, Thanh Hóa
Địa chỉ thường trú :	Số 31 Khu Hưng Thái 2, Phú Mỹ Hưng Tân Phong, TP Hồ Chí Minh
Số CMND:	164037365 Ngày cấp: 25/08/2015. Nơi cấp: Công an Tỉnh Ninh Bình
Điện thoại liên hệ:	ĐD 0913292849
Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Kỹ thuật xây dựng
Quá trình công tác:	





Thời gian Công tác	Chức vụ	Nơi công tác
Năm 1984 -1998	Cán bộ kinh doanh	Nông trường Đồng Giao, TX Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình
Năm 1999 - 2010	Giám đốc	Công ty TNHH Tiến Hưng
Năm 2011 - 2018	Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Đạm Ninh Bình
Hiện nay	Tổng Giám đốc Chủ tịch HĐQT Tổng Giám Đốc	Công ty Cổ phần Căng Đạm Ninh Bình, Công ty CP Chè Biên Hồ, tỉnh Gia Lai Công ty CP Cà phê Gia Lai, tỉnh Gia Lai

+Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chè Biên Hồ

+Số cổ phần nắm giữ 1.237.398 cổ phần, chiếm 13,85 % tổng cổ sở phần của Công ty, trong đó:

Sở hữu cá nhân: 1.237.398 cổ phần

Sở hữu đại diện: không cổ phần

+Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Con ruột

Họ và Tên	Địa chỉ	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phần
Trịnh Quang Vinh	Đông Thành, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	037094002472	30/11/2017	Cục CSDKQL cư trú và DLQG về dân cư	715.342

**\*Ủy viên Hội đồng quản trị**

Họ và tên: **Trịnh Đình Trường**

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 04 - 02 - 1975

Nơi sinh: Thanh Hóa

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Yên Thịnh, Yên Định, Thanh Hóa

Địa chỉ thường trú: Số 10 đường 18A KĐT An Phú, An Khánh, Q2 TP Hồ Chí Minh

Số CMND: 038075003643 Ngày cấp: 30/03/2017 Nơi cấp: Cục CSDKQL cư trú và DLQG về dân cư





CÔNG TY CỔ PHẦN CHÈ BIỂN HỒ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Điện thoại liên hệ: ĐD 0975121285  
 Trình độ văn hóa: 12/12  
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - chuyên ngành QTKD  
 Quá trình công tác:

Thời gian Công tác	Chức vụ	Nơi công tác
Năm 1996 - 2008	Chuyên viên	Công ty CP Thạch cao Xi măng, CN Bim Sơn
Năm 2009 - 2010	Phó Giám đốc	Công ty TNHH Bình Minh, Thanh Hóa
Năm 2011 - 2016	Phó Tổng Giám đốc	Công ty Cổ phần Cảng Đạm Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình
Năm 2017 - 2018	Chủ tịch HĐQT	Trường THCS và THPT CLC Khai Minh, Q Tân Phú, TP Hồ Chí Minh
Hiện nay	Chủ tịch HĐQT	Trường THCS và THPT CLC Khai Minh, Q Tân Phú, TP Hồ Chí Minh
	Tổng Giám Đốc	Công ty CP Chè Biển Hồ, tỉnh Gia Lai
	Chủ tịch HĐQT	Công ty CP Cà phê Gia Lai, tỉnh Gia Lai

+Chức vụ công tác hiện nay:

Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chè Biển Hồ  
 Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chè Biển Hồ

+Số cổ phần nắm giữ 983.380 cổ phần, chiếm 11,01 % tổng cổ sở phần của Công ty, trong đó:

Sở hữu cá nhân: 983.380 cổ phần

Sở hữu đại diện: không cổ phần

+Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Vợ

Họ và Tên	Địa chỉ	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phần
Lê Thị Thanh Tinh	P Đông Sơn, TX Bim Sơn, Thanh Hóa	172042386	02/10/2013	Công an Thanh Hóa	600.000

\* Ủy viên Hội đồng quản trị

Họ và tên: Nguyễn Thị Phương

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 03 - 01 - 1963



CÔNG TY CỔ PHẦN CHÈ BIỂN HỒ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Nơi sinh: Thanh Hóa  
 Quốc tịch: Việt Nam  
 Dân tộc: Kinh  
 Quê quán: Yên Phương, Ý Yên, Nam Định  
 Địa chỉ thường trú: Số 415 Phạm Văn Đồng, TP Pleiku, tỉnh Gia Lai  
 Số CMND: 230018380 Ngày cấp: 08/06/2017. CA Gia Lai  
 Điện thoại liên hệ: DD 0903521767  
 Trình độ văn hóa: 12/12  
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - chuyên ngành Kế toán - Tài chính  
 Quá trình công tác:

Thời gian Công tác	Chức vụ	Nơi công tác
Từ 12/1981- 5/1982	Chuyên viên	Phòng Tổng dự toán Sở Tài chính Gia Lai
Từ 6/1982- 10/1983	Phụ trách kế toán	Công ty xử số kiến thiết tại chi nhánh TP . Hồ Chí Minh Sở Tài chính Gia lai- Kon tum, Công ty xử số kiến thiết Gia Lai – Kon Tum
Từ 11/1983- 9/1987	Kế toán trưởng	Sở Tài chính Gia lai- Kon tum, Công ty xử số kiến thiết Gia Lai – Kon Tum
Từ 10/1987- 9/1990	Chuyên viên	Phòng Ngân sách Sở Tài chính Gia Lai
Từ 10/1990- 4/1995	Chuyên viên	Phòng Quản lý tài chính DN Sở Tài chính Gia Lai
Từ 5/1995- 5/1999	Trưởng phòng	nghiệp vụ 3 Quản lý tài chính các DN khối nông lâm nghiệp, Cục quản lý vốn và tài sản Nhà nước tại doanh nghiệp
Từ 6/1999- 6/2005	Phó Phòng	Quản lý tài chính DN Sở Tài chính Gia Lai
Từ 7/2005- 10/2010	Phó Phòng	Quản lý tài chính DN Sở Tài chính Gia Lai
Từ 11/2010- 2/2018	Phó Trưởng Phòng	phụ trách Quản lý tài chính DN Sở Tài chính Gia Lai
Hiện nay	Phó Tổng GD Phó Tổng GD	Công ty CP Chè Biển Hồ, tỉnh Gia Lai Công ty CP Cà phê Gia Lai, tỉnh Gia Lai

+Chức vụ công tác hiện nay:



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHÈ BIỂN HỒ**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chè Biển Hồ

Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chè Biển Hồ

+Số cổ phần nắm giữ 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng cổ sở phần của Công ty, trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

- Sở hữu đại diện: không cổ phần

+Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Không

**\* Ủy viên Hội đồng quản trị**

Họ và tên: **Phạm Khắc Tuấn**

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 25/12/1969

Nơi sinh: Hải Phòng

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Tiên Lãng, Hải Phòng

Địa chỉ thường trú: 4A14 Mai Động, Q Hoàng Mai, TP Hà nội

Số CMND: 031069000749 Ngày cấp: 21/04/2015 Nơi cấp: Cục CSDKQL cư trú và DLQG về dân cư

Điện thoại liên hệ: DD 0913215575

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Khoa học kỹ thuật-Kỹ sư Hàng hải -Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian Công tác	Chức vụ	Nơi công tác
Từ 6/1993-12/1995	Cán bộ kinh doanh	Công ty VINACO kharkov
Từ 5/1995-8/2001	Phó Trưởng phòng	Bảo hiểm Hàng Hải-Công ty CP Bảo hiểm PJICO
Từ 9/2001-12/2002	Giám đốc	Nhà máy sản xuất gia vị thuộc tập đoàn TECHNOCOM
Từ 9/2006-9/2007	Thành viên	Ban chuẩn bị IPO VINCOM
Từ 9/2007-9/2012	Thành viên HĐQT	Công ty CP Du lịch Việt Nam tại TP HCM- Đại diện phần vốn góp của VINCOM



Từ 9/2008-9/2012	Giám đốc	Công ty CP Bất động sản Thanh niên (Thành viên Tập đoàn SunGroup)
Từ 4/2008 - nay	Chủ tịch HĐQT-	Công ty CP Du lịch và Đầu tư con đường Tơ lụa
Từ 10/2016 - nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty CP VINAGRO
Hiện nay	Chủ tịch HĐQT	Công ty CP Du lịch và Đầu tư con đường Tơ lụa
	Chủ tịch HĐQT	Công ty CP VINAGRO
	Phó Tổng GD	Công ty CP Chè Biển Hồ, tỉnh Gia Lai
	Phó Tổng GD	Công ty CP Cà phê Gia Lai, tỉnh Gia Lai

+Chức vụ công tác hiện nay:

Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chè Biển Hồ

Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chè Biển Hồ

+Số cổ phần nắm giữ 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần của Công ty, trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
- Sở hữu đại diện: không cổ phần

+Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Không

**\* Ủy viên Hội đồng quản trị**

Họ và tên: **Phạm Văn Cường**  
 Giới tính: Nam  
 Ngày sinh: 08/01/1971  
 Nơi sinh: Quảng Trị  
 Quốc tịch: Việt Nam  
 Dân tộc: Kinh  
 Quê quán: Hải Thượng, Hải Lăng, Quảng Trị  
 Địa chỉ thường trú: Kiệt 4/1 đường Phan Văn Trị, KP 5, Phường 1, TP  
 Đông Hà, Quảng Trị  
 Số CMND: 1911138115 Ngày cấp: 14/10/2017 Nơi cấp: Công  
 an Quảng Trị  
 Điện thoại liên hệ: 0942458707  
 Trình độ văn hóa: 12/12  
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế  
 Quá trình công tác:





Thời gian Công tác	Chức vụ	Nơi công tác
Năm 1988 -2000	Nhân viên kinh doanh	Công ty KD Thạch cao Xi măng
Năm 2001 -2005	Chuyên viên	Phòng Thị trường tiêu thụ và phòng Kế hoạch đầu tư xây dựng Công ty KD Thạch cao Xi măng
Năm 2006 -2009	Phụ trách	Công ty CP Vicem Thạch cao Xi măng- Chi nhánh Đà Nẵng
Năm 2010 -2011	Phó phòng	Kế hoạch Công ty CP Vicem Thạch cao Xi măng
Năm 2012 -2018	Phụ trách thị trường điều độ hàng hóa	Chi nhánh Quảng trị - Công ty CP Vicem Thạch cao Xi măng
Hiện nay	Trưởng Phòng Kế hoạch kỹ thuật TV HĐQT	Công ty CP Chè Biên Hồ, tỉnh Gia Lai  Công ty CP Cà phê Gia Lai, tỉnh Gia Lai

+Chức vụ công tác hiện nay:

Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chè Biên Hồ

Trưởng phòng Kế hoạch -Kỹ thuật Công ty Cổ phần Chè Biên Hồ

+Số cổ phần nắm giữ 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần của Công ty, trong đó:

Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

Sở hữu đại diện: không cổ phần

+Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Không

\* Ủy viên Hội đồng quản trị

Họ và tên: **Nguyễn Đăng Văn**  
Giới tính: Nam  
Ngày sinh: 04/7/1958  
Nơi sinh: Thanh Hóa  
Quốc tịch: Việt Nam  
Dân tộc: Kinh  
Quê quán: Đông Hòa, Đông Sơn, Thanh Hóa  
Địa chỉ thường trú: Phường Chi Lăng, TP Pleiku, Gia Lai



CÔNG TY CỔ PHẦN CHÈ BIỂN HỒ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Số CMND:

230421172 Ngày cấp: 28/9/2010 Nơi cấp: Công an Gia Lai

Điện thoại liên hệ:

0905281155

Trình độ văn hóa:

10/10

Trình độ chuyên môn:

Cử nhân Luật

Quá trình công tác:

Thời gian Công tác	Chức vụ	Nơi công tác
Từ 9/1978 -11/1981	Sinh viên	Bộ Công An
Từ 12/1981-11/1984	Đại đội phó	Bộ Công An-Đại đội Công an đánh Ful rô đóng tại Lâm Đồng
Từ 12/1984-8/2018	Phó Trung đoàn trưởng	Bộ Công an, Trung đoàn cảnh sát cơ động Tây nguyên
Hiện nay	TV HĐQT Trưởng phòng Trưởng phòng Tổ chức – Hành Chính	Công ty CP Chè Biển Hồ, tỉnh Gia Lai Công ty CP Cà phê Gia Lai, tỉnh Gia Lai

+Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Chè Biển Hồ

+Số cổ phần nắm giữ 43.092 cổ phần, chiếm 0,48 % tổng số cổ phần của Công ty, trong đó:

Sở hữu cá nhân: 43.092 cổ phần

Sở hữu đại diện: không cổ phần

+Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Con ruột

Họ và Tên	Địa chỉ	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phần
Nguyễn Đăng Minh	TT Chư prông, huyện Chư prông, Gia Lai	230794011	21/6/2006	Công an Gia Lai	43.092

\* Ủy viên Hội đồng quản trị

Họ và tên:

Nguyễn Trung Kiên



CÔNG TY CỔ PHẦN CHÈ BIỂN HỒ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Giới tính: Nam  
 Ngày sinh: 30/10/1974  
 Nơi sinh: Châu Can, Phú Xuyên, Hà Nội  
 Quốc tịch: Việt Nam  
 Dân tộc: Kinh  
 Quê quán: Châu Can, Phú Xuyên, Hà Nội  
 Địa chỉ thường trú: 64 Phạm Ngũ Lão, phường Trà Bá, TP Pleiku, Gia Lai  
 Số CMND: 111188411 Ngày cấp: 21/6/2010 Nơi cấp: Công an Hà Nội  
 Điện thoại liên hệ: 0908040774  
 Trình độ văn hóa: 12/12  
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế  
 Quá trình công tác:

Thời gian Công tác	Chức vụ	Nơi công tác
Hiện nay	Tổng Giám đốc	Công ty CP Tập đoàn Đức Long.
	Thành viên HĐQT	Công ty CP Chè Biển Hồ

+Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Chè Biển Hồ

+Số cổ phần nắm giữ 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số cổ phần của Công ty, trong đó:

Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

Sở hữu đại diện: không cổ phần

+Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Không

**\* Phó Tổng Giám đốc**

**Họ và tên: Lâm Thị Hòa**  
 Giới tính: Nữ  
 Ngày sinh: 02/10/1968  
 Nơi sinh: Hà Xuyên  
 Quốc tịch: Việt Nam  
 Dân tộc: Kinh  
 Quê quán: Xã Tiên Kỳ, Tiên Phước, Quảng Nam  
 Địa chỉ thường trú: Nghĩa Hưng, Ia Păh, Gia Lai  
 Số CMND: 230326864 Ngày cấp 16/02/2009 Nơi cấp: Công an Gia Lai  
 Điện thoại liên hệ: 0905587678  
 Trình độ văn hóa: 12/12  
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư nông nghiệp  
 Quá trình công tác:



Thời gian Công tác	Chức vụ	Nơi công tác
2/1991 -12/2000	NV kỹ thuật	Xí nghiệp NCN Chè Biển Hồ
1/2001-10/2005	PP Kế hoạch -K thuật	Xí nghiệp NCN Chè Biển Hồ
11/2005-5/2009	Phó Bí thư Đảng ủy	Công ty Chè Biển Hồ
6/2009-9/2018	Phó Giám đốc	Công ty TNHH MTV Chè Biển Hồ
Hiện nay	Phó Tổng Giám đốc	Công ty CP Chè Biển Hồ

+Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chè Biển Hồ  
 +Số cổ phần nắm giữ : 3.030 cổ phần, chiếm 0,03 % tổng cổ sở phần của Công ty, trong đó:

Sở hữu cá nhân: 3.030 cổ phần

Sở hữu đại diện: không cổ phần

+Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: Con ruột

Họ và Tên	Địa chỉ	Số CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phần
Lê Bá Hiếu	Nghĩa Hưng, Chư Păh, Gia lai	230785602	2/4/2006	Công an Gia Lai	286

**\* Kế toán trưởng**

Họ và tên: **Nguyễn Văn Hưởng**  
 Giới tính: Nam  
 Ngày sinh: 29/5/1966  
 Nơi sinh: Minh Đức, Tư Kỳ, Hải Dương  
 Quốc tịch: Việt Nam  
 Dân tộc: Kinh  
 Quê quán: Minh Đức, Tư Kỳ, Hải Dương  
 Địa chỉ thường trú: Nghĩa Hưng, Ia Păh, Gia Lai  
 Số CMND: 230394091 Ngày cấp 23/10/2008 Nơi cấp: Công an Gia Lai  
 Điện thoại liên hệ: 0914093694  
 Trình độ văn hóa: 12/12  
 Trình độ chuyên môn: Tài chính- Kế toán  
 Quá trình công tác:

Thời gian Công tác	Chức vụ	Nơi công tác
--------------------	---------	--------------





11/1984-2/1990	Nhân viên bảo vệ	Xí nghiệp NCN Chè Biển Hồ
3/1990 – 11/1997	Nhân viên Kế toán	Xí nghiệp NCN Chè Biển Hồ
12/1997 – 7/2003	Phó phòng Kế toán	Công ty Cà phê Gia lai
8/2003 – 10/2006	Kế toán trưởng	Công ty Cà phê Gia lai
11/2006 – 10/2009	Kế toán trưởng	Công ty Chè Biển Hồ
11/2011- 9/2018	Kế toán trưởng	Công ty TNHH MTV Chè Biển Hồ
Hiện nay	Kế toán trưởng	Công ty CP Chè Biển Hồ

+Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Chè Biển Hồ

+Số cổ phần nắm giữ : 3.630 cổ phần, chiếm 0,04 % tổng cổ sở phần của Công ty, trong đó:

Sở hữu cá nhân: 3.630 cổ phần

Sở hữu đại diện: không cổ phần

+Những người có liên quan nắm giữ cổ phần: không

- Những thay đổi trong Ban điều hành:

Thành viên Hội đồng quản trị : Không có sự thay đổi trong năm 2018

Thành viên Ban kiểm soát : Không có sự thay đổi trong năm 2018

Thành viên Cơ quan Tổng Giám Đốc: Không có sự thay đổi trong năm 2018

-Số lượng cán bộ, nhân viên

+Công ty có 81 cán bộ, nhân viên được thể hiện bảng cơ cấu như sau:

Trình độ chuyên môn	Số lượng	Tỷ lệ(%)
1. Thạc sĩ:	01 người	
2. Đại học:	28 người	
3. Cao đẳng, trung cấp:	04 người	
4. Công nhân kỹ thuật:	03 người	
5. Lao động phổ thông:	45 người	

+Hộ lao động nhận khoán: 1.004 hộ

+Chính sách đối với lao động:

*Về tiền lương, các chế độ Bảo hiểm* : Công ty trả tiền lương theo đúng quy định của Công ty CP Chè Biển Hồ, các chế độ phụ cấp theo lương, chế độ đóng BHXH, BHYT, BHTN, và chế độ ốm đau, thai sản... được thực hiện đều đặn trong năm.

*Về công tác bảo hộ lao động*: Cấp phát lao động cho công nhân theo đặc tính công việc mỗi năm một lần đối với bản thân, riêng đối với sản xuất thì cấp theo từng công việc từng thời kỳ khác nhau (như khẩu trang, găng tay...)

*Về điều kiện và môi trường làm việc*: Sửa chữa nhà làm việc, sửa chữa nhà máy chế biến tạo điều kiện sạch đẹp giúp môi trường thoáng mát, giảm bớt căng thẳng nặng



nhọc nhằm tăng năng suất làm việc. Công tác phòng chống cháy nổ được quan tâm và chuẩn bị sẵn sàng.

Về đời sống CBCNV: Công ty CP Chè Biển Hồ mới hoạt động hơn 3 tháng từ ngày 13/9/2018, nhưng việc quan tâm đến đời sống CBCNV luôn luôn chú trọng, tổ chức hoạt động gặp gỡ giao lưu nhân ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, ngày Quân đội nhân dân 22/12... và phát động phong trào TĐTT tại xã được sự hưởng ứng nhiệt tình toàn thể CBCNV trong Công ty tham gia.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Trong năm 2018, Công ty cổ phần Chè Biển Hồ mới hoạt động và chưa có các dự án đầu tư.

### 4. Tình hình tài chính

#### a) Tình hình tài chính

ĐVT: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
Tổng giá trị tài sản	0	152.608.160.051	
Doanh thu thuần	0	17.979.341.285	
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	0	2.053.202.473	
Lợi nhuận khác	0	-831.425.560	
Lợi nhuận trước thuế	0	1.221.776.913	
Lợi nhuận sau thuế	0	1.221.776.913	
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	-	

#### b) Các chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu	Lần	Năm 2018	Năm 2017
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,30	0
+Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,62	0
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	40,65	0
+Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	68,48	0
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	0,73	0
+Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,12	0
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	6,80	0
+Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	1,35	0
+Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,80	0
+Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	11,42	0



**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:****a) Cổ phần:**

- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 8.935.643 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng: 3.986.565 cổ phần
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng 3 năm của nhà Đầu tư chiến lược tại Điểm a, khoản 3 Điều 6 NĐ 126/2017/NĐ-CP : 4.557.178 cổ phần
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng 3 năm của người lao động mua ưu đãi theo năm công tác tại Khoản 1 Điều 42 NĐ 126/2017/NĐ-CP : 391.300 cổ phần
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng 3 năm của người lao động mua ưu đãi cam kết thời gian làm việc tiếp công ty cổ phần tại Khoản 1 Điều 42 NĐ 126/2017/NĐ-CP : 600 cổ phần

**b) Cơ cấu cổ đông:**

Cơ cấu	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
<b>1. Cổ đông trong nước</b>	<b>371</b>	<b>8.935.643</b>	<b>100</b>
Cá nhân	370	4.378.465	49,00
Tổ chức	01	4.557.178	51,00
<b>2. Cổ đông lớn, cổ đông nhỏ</b>	<b>371</b>	<b>8.935.643</b>	<b>100</b>
Cổ đông lớn	05	8.093.298	90,57
Cổ đông nhỏ	366	842.345	09,43

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội công ty**

**6.1. Quản lý nguyên vật liệu:** Vật tư chủ yếu của cây Chè và Cà phê là phân bón và thuốc bảo vệ thực vật, hai loại này được nhập từng kho riêng, cách xa khu vực sản xuất chế biến, có ban hành qui định sử dụng và thu gom vỏ bao bì chai lọ về nơi chứa rác thải theo sổ đăng ký chủ nguồn thải Chất thải nguy hại, được Sở tài nguyên và Môi trường cấp mã số QLCTCH: 64.000192.T .

**6.2. Tiêu thụ năng lượng:** Năng lượng chủ yếu dùng trong sản xuất chế biến là củi và điện

**6.3 Tiêu thụ nước:** Nước được sử dụng là nguồn nước giếng khoan được cấp giấy phép khai thác và sử dụng tại quyết định số 56/QĐ-STNMT.

**6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:**

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các qui định về môi trường: không có.



b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các qui định về môi trường: không có.

**6.5 Chính sách liên quan đến người lao động:**

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Tổng số lao động: 81 người, trong đó LD gián tiếp là 40 người, LD trực tiếp 41 người  
Số lao động bình quân năm là 81 người.

- Thu nhập bình quân trong năm của lao động là :6,6 triệu /người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Khám sức khỏe định kỳ cho người lao động một năm một lần

- Trang bị bảo hộ lao động mỗi năm một lần đối với bản thân, còn đối với đặc thù sản xuất thì cấp phát bảo hộ lao động cho từng công việc từng giai đoạn.

- Hàng quý Công ty đã tiến hành kiểm tra an toàn lao động và vệ sinh máy móc chế biến, nhà xưởng hàng ngày sau giờ sản xuất.

- Tiến hành tập huấn PCCC và CHCN, ATVSLĐ, an toàn về điện và kỹ thuật chế biến cho người lao động, ngoài ra còn treo băng rôn khẩu hiệu để hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia về ATVSLĐ -PCCN tại Công ty.

- Động viên khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có thành tích sáng kiến trong sản xuất chế biến Chè.

- Sửa chữa nhà máy sản xuất, nhà làm việc tạo không khí thoáng mát dễ chịu.

- Chế độ phụ cấp thêm cho người lao động: xăng xe, điện thoại, ăn ca 3...

c) Hoạt động đào tạo người lao động: Liên tục đào tạo nguồn nhân lực để khi cần điều động cán bộ và nhân viên nghiệp vụ hoặc lao động sản xuất luân chuyển từ bộ phận này sang bộ phận khác nhằm phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh không bị trở ngại.

**6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:**

Công ty đã đóng góp vào hoạt động của cộng đồng địa phương như sau:

- Ủng hộ bằng tiền: Chi công tác từ thiện như: Hỗ trợ hội phụ nữ nghèo huyện, ĐH nạn nhân chất độc da cam, hỗ trợ xây nhà tình thương cho người nghèo, hỗ trợ BCH Quận sự huyện xây nhà tình nghĩa, hỗ trợ công tác đền ơn đáp nghĩa, tặng 15 suất học bổng cho học sinh người dân tộc thiểu số huyện, mùa xuân chiến sỹ, mái ấm công đoàn ... Chi ủng hộ địa phương: sửa chữa giao thông xã, tổ chức lễ hội hoa dã quỳ, ...

- Ủng hộ bằng hiện vật: Quà tặng chiến sỹ đồn Biên phòng, Hội viên phụ nữ nghèo tết, quà tết cho công nhân lao động khó khăn

**III. Báo cáo và đánh giá của cơ quan Tổng Giám đốc:**

Cơ quan Tổng Giám đốc Công ty báo cáo nội dung gồm có:

**1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh:**

Được chuyển đổi từ doanh nghiệp cổ phần hóa, Ngày 13/9/2018 Công ty Cổ phần Chè Biên Hồ còn nhiều khó khăn:

884  
TY  
AN  
HỒ  
T.G





-Thời tiết mưa kéo dài hơn 03 tháng làm ngập nước vườn chè và cà phê ảnh hưởng năng suất các năm tiếp theo;

-Nhà máy và thiết bị chế biến chè còn thô sơ và quá cũ không cải thiện được mẫu mã sản phẩm dẫn đến giá bán thấp;

-Sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gặp khó khăn, lao động, kỹ thuật, thị trường, nguồn lực để đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao còn hạn chế về nhân lực và tiếp cận nguồn vốn;

-Việc áp dụng tiến bộ kỹ thuật mới trong nông nghiệp của người lao động còn hạn chế ảnh hưởng đến công tác thực hiện kế hoạch, dự án để người lao động cùng công ty triển khai dự án mới chưa đồng bộ, không đáp ứng được tiến độ sản xuất;

Từ những khó khăn ban đầu, Cơ quan Tổng Giám đốc Công ty từng bước tháo gỡ và xử lý để sản xuất chế biến kinh doanh mang lại hiệu quả, phát huy tiềm năng đất đai, nâng cao thu nhập cho công ty và người lao động;

-Khẩn trương triển khai kế hoạch trồng mới Cà phê và các cây ngắn ngày có giá trị xuất khẩu để tạo nguồn thu trong thời kỳ cây cà phê còn giai đoạn xây dựng cơ bản(04 năm).

-Cải tiến kỹ thuật sản xuất chế biến chè đạt chất lượng mẫu mã đẹp hơn đã đáp ứng được nhu cầu của khách hàng, ổn định thị trường tiêu thụ nội địa và nước ngoài .

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Đơn vị tính: VNĐ

TÀI SẢN	Số cuối năm	Số đầu kỳ
<b>A.TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>79.290.907.352</b>	<b>22.817.969.820</b>
I.Tiền và các khoản tương đương tiền	1.473.810.427	7.225.702.751
II.Đầu tư tài chính ngắn hạn		
III.Các khoản phải thu ngắn hạn	35.145.680.063	7.319.740.396
IV.Hàng tồn kho	41.618.709.426	7.793.813.325
V. Tài sản ngắn hạn khác	1.052.707.436	478.713.348
<b>B.TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>73.317.252.699</b>	<b>76.287.557.405</b>
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>152.608.160.051</b>	<b>99.105.527.225</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018)

Tài sản Cuối kỳ tăng mạnh chủ yếu do các khoản phải thu và hàng tồn kho tăng. Nguyên nhân tháng 11, 12 là thời vụ thu hoạch và nhập hàng cà phê chưa xuất bán hết, mặt khác cũng trả trước cho người bán cà phê và chờ chốt giá. Điều này dẫn đến Tổng tài sản cuối năm 2018 tăng 53.502.632.826 đồng so với số đầu kỳ.

b) Tình hình nợ phải trả

NỢ PHẢI TRẢ	Số cuối năm	Số đầu kỳ
-------------	-------------	-----------



<b>I. NỢ NGẮN HẠN</b>	<b>60.961.686.757</b>	<b>8.641.006.668</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	30.557.774.987	131.585.240
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	4.460.984.996	
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước		96.335.494
4. Phải trả người lao động	1.051.214.640	564.386.499
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	54.246.575	
6. Phải trả ngắn hạn khác	6.837.465.559	7.848.699.435
7. Vay và nợ thuế tài chính ngắn hạn	18.000.000.000	
<b>II. NỢ DÀI HẠN</b>	<b>1.068.266.381</b>	<b>1.061.291.180</b>
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>62.029.953.138</b>	<b>9.702.297.848</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018)

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, hành chính, quản lý:

Thực hiện điều tiết, cơ cấu lại các phòng ban nghiệp vụ nhằm tinh gọn bộ máy quản lý và nâng cao hiệu quả lao động.

### 4. Kế hoạch phát triển tương lai:

Phát triển qui mô hoạt động sản xuất kinh doanh tăng dần theo các năm sau.

5. Giải trình của Cơ quan Tổng Giám đốc với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần: không có)

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty:

a) Các chỉ tiêu môi trường: Có giấy phép của Sở ban ngành, có tiến hành quan trắc hàng năm và kiểm tra thường xuyên nên các chỉ số về môi trường nằm trong giới hạn cho phép;

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Công ty luôn luôn chú trọng việc tạo môi trường làm việc thoáng mát sạch đẹp cho người lao động cảm nhận thoải mái dễ chịu;

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp với cộng đồng địa phương: Trên địa bàn Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh, hàng năm Công ty ủng hộ cho công tác làm mới, sửa chữa đường trường trạm nhằm tạo môi trường sinh hoạt sạch đẹp cho người dân trú ngụ tại xã nhà.

## IV. Đánh giá Hội đồng quản trị về hoạt động Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội:

Năm 2018, HĐQT đã định hướng cho Công ty tập trung nâng cao chất lượng vườn cây, sử dụng phân bón và thuốc trừ sâu đúng qui trình sản xuất ISO 22000:2005: Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm và ISO 14001:2015: Hệ thống quản lý môi trường nhằm cung cấp cho thị trường sản phẩm sạch, ngon, đẹp.



**2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Cơ quan Tổng Giám đốc.**

Năm 2018, công ty hoạt động hơn 03 tháng nhưng gặp nhiều Ban Tổng Giám đốc và các viên chức quản lý đã cố gắng hoàn thành nhiệm vụ:

-Thông qua các giải pháp về vốn đã kịp thời, chủ động, khắc phục khó khăn để Công ty ổn định sản xuất kinh doanh, bước đầu có hiệu quả, củng cố được lòng tin của cổ đông, đối tác và khách hàng.

**3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

Từ những đánh giá, tình hình kinh tế năm 2018 nói trên, dự báo định hướng phát triển thuận lợi khó khăn trong lĩnh vực kinh tế xã hội của tỉnh, Hội đồng quản trị trong Công ty cổ phần Chè Biên Hồ định hướng năm 2019 vẫn tập trung vào lĩnh vực sản xuất cốt lõi là Chè và Cà phê, cụ thể như sau:

-Tiếp tục chỉ đạo, giám sát, quản lý các vườn Chè và vườn Cà phê đang kinh doanh tại các Đội sản xuất;

-Cây Cà phê già cỗi (11,36 ha vườn cà chè), thay thế bổ sung trồng các loại cây ngắn ngày (chuối) đáp ứng nhu cầu thị trường, đa dạng hóa sản phẩm và đảm bảo thu nhập cho người lao động trong Công ty.

- Cải tiến kỹ thuật, tiếp tục ứng dụng công nghệ khoa học nhằm nâng cao năng suất cây trồng;

- Tăng cường công tác kiểm soát rủi ro, quản trị công ty, thường xuyên cập nhật số liệu sản xuất, kinh doanh một cách kịp thời nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất, giảm giá thành sản phẩm đồng thời hỗ trợ Ban Tổng giám đốc ra Quyết định sản xuất hàng ngày.

-Tiếp tục nâng cao đời sống, thu nhập cho người lao động và nâng cao sức sáng tạo, cống hiến, gắn bó của người lao động với Công ty.

-Phần đầu doanh thu năm 2019 đạt 93 tỷ và lợi nhuận trước thuế là 4,98 tỷ

**V. Quản trị Công ty****1. Hội đồng quản trị****a) Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị**

STT	Họ và Tên	Chức danh	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %
1	Trịnh Quang Hưng	Chủ tịch HĐQT	1.237.398	13,85
2	Trịnh Đình Trường	Ủy viên HĐQT	983.380	11,01
3	Nguyễn Thị Phương	Ủy viên HĐQT	0	0
4	Phạm Khắc Tuấn	Ủy viên HĐQT	0	0
5	Phạm Văn Cường	Ủy viên HĐQT	0	0
6	Nguyễn Đăng Văn	Ủy viên HĐQT	43.092	00,48
7	Nguyễn Trung Kiên	Ủy viên HĐQT	0	0



b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Thư ký Hội đồng quản trị

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị hoạt động tập thể để bàn bạc thống nhất và quyết định các vấn đề đúng theo Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp.

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị tiến hành các cuộc họp 13 lần gồm các nội dung sau đây:

STT	Số văn bản	Ngày văn bản	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	11/09/2018	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất Công ty Cổ phần Chè Biên Hồ
2	02/NQ-BHG-HĐQT	13/09/2018	V/v tổ chức bộ máy quản lý, bổ nhiệm các chức danh Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc,... và thực hiện một số công việc phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh
3	03/NQ-BHG-HĐQT	17/09/2018	Soạn thảo các quy định quản lý công ty, soạn thảo quy chế chi tiêu nội bộ, ban hành các quyết định nhân sự, phân công nhiệm vụ các phòng ban và các chi nhánh, ký các hợp đồng lao động ký với CBCN viên chức gián tiếp, dự trữ mua sắm dụng cụ văn phòng và các chi phí quản lý khác phát sinh
4	04/NQ-BHG-HĐQT	20/09/2018	V/v cá nhân ông Trịnh Đình Trường vay tiền của Công ty Cổ phần Chè Biên Hồ
5	05/NQ-BHG-HĐQT	21/09/2018	V/v ký các hợp đồng phục vụ sản xuất kinh doanh một lần trong năm và sửa chữa trụ sở công ty
6	06/NQ-BHG-HĐQT	21/09/2018	Tiền lương gián tiếp Công ty Cổ phần Chè Biên Hồ
7	07/NQ-BHG-HĐQT	24/09/2018	V/v thống nhất thành lập Ban định giá bán cà phê chè Catimor, cà vối, chè tươi và các loại chè xanh
8	08/NQ-BHG-HĐQT	26/09/2018	V/v Ban hành Quy trình làm việc của Ban kiểm soát và Quy trình làm việc của Ban Kiểm toán nội bộ tại Công ty cổ phần Chè Biên Hồ
9	09/NQ-BHG-HĐQT	08/10/2018	V/v thành lập Phòng Quan hệ Công chúng - Quản lý dự án và Ban tiếp nhận nhân sự, tài sản, vốn từ Công ty TNHH MTV Chè Biên Hồ (Doanh nghiệp cổ phần hóa) chuyển giao cho Công ty Cổ phần Chè Biên Hồ
10	10/NQ-BHG-HĐQT	13/11/2018	V/v Thống nhất kế hoạch tái canh, sửa chữa, cải tạo nhà máy và nhu cầu vốn đầu tư sản xuất năm 2018 - 2019
11	11/NQ-BHG-HĐQT	14/11/2018	V/v thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam Chi nhánh tỉnh Gia Lai
12	12/NQ-BHG-HĐQT	25/11/2018	V/v Thống nhất dự toán suất đầu tư cho 01 ha cà phê vối tái canh năm 2019 và chuỗi xuất khẩu
13	13/NQ-BHG-HĐQT	31/11/2018	V/v Thống nhất thanh lý 11,36 ha cà phê catimor già cỗi và 1,26 ha chè của Công ty Cổ phần Chè Biên Hồ để thực hiện dự án tái canh trồng tái canh cà phê vối và chuỗi xuất khẩu





d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: không có

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

-Trịnh Quang	Hung	Chủ tịch HĐQT	-Kỹ thuật xây dựng
-Trịnh Đình	Trường	Ủy viên HĐQT	-Cử nhân kinh tế-Quản trị KD
-Nguyễn Thị	Phương	Ủy viên HĐQT	-Cử nhân kinh tế-Kế toán tài chính
-Phạm Khắc	Tuấn	Ủy viên HĐQT	-Thạc sỹ KHKT-Cử nhân kinh tế
-Phạm Văn	Cường	Ủy viên HĐQT	-Cử nhân kinh tế
-Nguyễn Đăng	Văn	Ủy viên HĐQT	-Cử nhân Luật
-Nguyễn Trung	Kiên	Ủy viên HĐQT	-Cử nhân kinh tế

## 2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

STT	Họ và Tên	Chức danh	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %
1	Tôn Nữ Thị Thu	Trưởng Ban	0	0
2	Dương Thùy Phương Lan	Thành viên	70.000	0,78
3	Lê Thị Vinh	Thành viên	0	0

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên, trong năm 2018 Ban kiểm soát đã hoạt động:

-Xem xét tiến độ chuyển giao từ doanh nghiệp cổ phần hóa sang công ty cổ phần;

-Tham dự các buổi họp của Hội đồng quản trị về hoạt động sản xuất, kinh doanh

Công ty;

-Xem xét Báo cáo tài chính năm 2018

-Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Điều lệ Công ty, các văn bản của Hội đồng quản trị điều hành công ty.

## 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Cơ quan Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát.

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

-Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần đầu ngày 11/9/2018

\*Thù lao cho Hội đồng quản trị:

+Ông Trịnh Quang Hung	17.500.000 đồng
+Ông Trịnh Đình Trường	10.500.000 đồng
+Bà Nguyễn Thị Phương	10.500.000 đồng
+Ông Phạm Khắc Tuấn	10.500.000 đồng
+Ông Phạm Văn Cường	10.500.000 đồng
+Ông Nguyễn Đăng Văn	10.500.000 đồng



+Ông Nguyễn Trung Kiên 10.500.000 đồng  
 Thù lao của Hội đồng quản trị là 80.500.000 đồng. Trong đó:  
 +Thù lao của thành viên HĐQT trực tiếp điều hành : 59.500.000 đồng  
 +Thù lao của thành viên HĐQT không trực tiếp điều hành : 21.000.000 đồng

-Thù lao cho Ban Kiểm soát  
 +Bà Tôn Nữ Thị Thu 10.500.000 đồng  
 +Bà Dương Thùy Phương Lan 7.000.000 đồng  
 +Bà Lê Thị Vinh 7.000.000 đồng  
 Thù lao của Ban kiểm soát là 24.500.000 đồng  
 -Tiền lương cho Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý:  
 +Ông Trịnh Đình Trường -Tổng Giám đốc 228.963.200 đồng  
 +Bà Nguyễn Thị Phương -Phó Tổng Giám đốc 68.810.000 đồng  
 +Ông Phạm Khắc Tuấn -Phó Tổng Giám đốc 68.810.000 đồng

- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có
- d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về quản trị Công ty.

**VI. Báo cáo tài chính**

*1. Ý kiến kiểm toán*

Số: 19/2019/BCKT/AUD-DNVVALUES

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHÈ BIÊN HỒ**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Chè Biên Hồ (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 28 tháng 03 năm 2019, từ trang 07 đến trang 35, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán từ ngày 14/09/2018 đến ngày 31/12/2018 và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp

001  
ÔNG  
Đ PH  
CH  
ỀN  
ÁH



Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

### **Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

1. Như trình bày tại Mục I.5 của Thuyết minh Báo cáo tài chính, Công ty đã chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 14/09/2018. Tuy nhiên, đến thời điểm này Doanh nghiệp cổ phần hóa (Công ty TNHH MTV Chè Biên Hồ) chưa bàn giao số liệu cho Công ty Cổ phần Chè Biên Hồ. Số liệu so sánh trên Bảng cân đối kế toán, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ (nếu có) có thể thay đổi khi có Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt điều chỉnh vốn Nhà nước tại thời điểm doanh nghiệp cổ phần hóa chính thức chuyển thành Công ty cổ phần (ngày 14/9/2018).
2. Như trình bày tại mục V.14a của Thuyết minh báo cáo tài chính, Chi phí tiền lương từ ngày 14/9/2018 đến ngày 13/12/2018 phải trả cho Ban điều hành làm nhiệm vụ bàn giao sang Công ty cổ phần (290.394.000 đồng) Công ty hạch toán vào khoản





CÔNG TY CỔ PHẦN CHÈ BIỂN HỒ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

mục “Phải thu về cổ phần hóa” của kỳ trước nhưng chưa được phê duyệt. Vấn đề này có thể ảnh hưởng đến Bảng cân đối kế toán, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ (nếu có) tùy thuộc vào quyết định phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền

### Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chè Biển Hồ tại ngày 31/12/2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán từ ngày 14/09/2018 đến ngày 31/12/2018, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

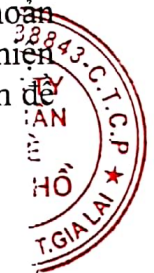
### Vấn đề khác

Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/07/2017 đến ngày 13/09/2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán khác với ý kiến kiểm toán ngoại trừ về khoản phải trả cho Ban điều hành làm nhiệm vụ bàn giao sang Công ty cổ phần được thể hiện tại Báo cáo kiểm toán độc lập số 97A/2018/BCKT-TC-AVN ngày 16/10/2018. Vấn đề vẫn còn ảnh hưởng đến số liệu so sánh của Báo cáo tài chính kỳ này.

TP. Đà Nẵng, ngày 28 tháng 03 năm 2019

**Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt tại Đà Nẵng-**

**VIETVALUES**



**Lê Thị Thanh Kim - Giám đốc Chi nhánh**

**Huỳnh Minh Hưng - Kiểm toán viên**

Giấy CNĐKHN số: 2896-2019-071-1

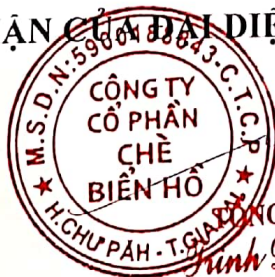
Giấy CNĐKHN số: 3402-2017-071-1

Chữ ký được uỷ quyền

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo qui định pháp luật về kế toán và kiểm toán năm 2018 của Công ty cổ phần Chè Biển hồ đã được công bố tại website của Công ty: <http://bienhotea.com.vn/quanhecodong> và website của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội: [www.hnx.vn](http://www.hnx.vn)

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



**TRƯỞNG GIÁM ĐỐC**  
*Trần Đình Trường*